

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 110/2021/TLST-HNGĐ ngày 27/5/2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị Đ**, sinh năm: 1980.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 7, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Anh **Đàm Duy Th**, sinh năm: 1981.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 6, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 và khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Đ và anh Đàm Duy Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về **quan hệ hôn nhân**: Nguyên đơn chị Bùi Thị Đ và bị đơn anh Đàm Duy

Th thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Bùi Thị Đ và anh Đàm Duy Th có 02 (hai) con chung là Đàm Thị Tr, sinh ngày: 21/9/2001, Đàm Thị Nh, sinh ngày: 08/6/2003. Hai con chung đều đã thành niên, có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung:** Không có.

- **Về khoản nợ chung:** Không có.

- **Về phí dân sự sơ thẩm:** Chị Bùi Thị Đ tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Đ đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000673 ngày 27/5/2021, của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Chị Bùi Thị Đ được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS thành phố Móng Cái;
- UBND xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu án văn + hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
(đã ký)

**Dương Thị Thu Hà**